

SIGMARINE™ 48

THÔNG TIN CHUNG

- Xuất xứ: Indonesia
- Độ bóng: Bóng
- Thời gian khô: Khô bề mặt 3 giờ
- Số thành phần: 1
- Màu sắc: Trắng và các loại màu khác

THÔNG TIN CHI TIẾT

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Sơn bóng có chức năng chung là gốc nhựa alkyd biến tính

ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Đặc biệt phù hợp như lớp hoàn chỉnh ngoài cùng cho mạn mớn nước thay đổi, mạn khô, mạn boong và các thiết bị mạn boong
- Khô nhanh, cứng, dai, chịu nước và thời tiết, có độ bóng vừa phải
- Có thể sơn với hầu hết các sơn alkyd còn nguyên vẹn
- Lớp sơn đặc biệt phù hợp cho những vùng có bề mặt tiếp xúc trong môi trường nước thay đổi và ngoài trời
- Có sẵn chất liệu chống trượt (cung cấp riêng) để sử dụng trên bề mặt boong

MÀU SẮC VÀ ĐỘ BÓNG

- Trắng và các loại màu khác
- Bóng

THÔNG SỐ CƠ BẢN TẠI 20°C (68°F)

Thông số sản phẩm	
Số thành phần	Một
Tỉ trọng khối lượng	1.0 kg/l (8.3 lb/US gal)
Thể tích chất rắn	White: 44 ± 3%
VOC (Supplied)	Directive 1999/13/EC, SED: max. 400.0 g/kg max. 453.0 g/l (approx. 3.8 lb/US gal)
Độ dày màng sơn khô cho phép	35 µm (1.4 mils) per coat
Định mức lí thuyết	12.6 m ² /l for 35 µm (504 ft ² /US gal for 1.4 mils)
Thời gian khô để sờ được sau	3 giờ
Thời gian khô để sơn lớp kết tiếp	Tối thiểu: 24 giờ Tối đa: Không giới hạn
Thời gian bảo quản (cất giữ ở nơi khô ráo và thoáng mát)	Tối thiểu 24 tháng

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ NHIỆT ĐỘ TRONG QUÁ TRÌNH SƠN

Điều kiện bề mặt

- Lớp sơn trước cần phải khô và không còn tạp chất bẩn
- Bề mặt lớp sơn trước cần có đủ độ nhám cần thiết

Nhiệt độ bề mặt và điều kiện thi công.

- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn hông vượt quá 50°C (122°F)
- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn tối thiểu 3°C (5°F) và cao hơn điểm sương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Khuấy kỹ trước khi sơn
- Nhiệt độ của sơn và keo sau khi đã pha trộn vào với nhau nên ở mức trên 15°C (59°F), nếu không phải pha thêm dung môi để tăng độ nhớt.
- Quá nhiều dung môi làm giảm khả năng chống chảy
- Phải duy trì thông gió đầy đủ trong quá trình thi công sơn và đóng rắn lớp sơn.

SƠN PHUN ÁP LỰC CAO CHÂN KHÔNG

Dung môi pha sơn: THINNER 20-05

% Pha dung môi: 10 - 15%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

Cỡ béc phun 2.0 – 3.0 mm (Xấp xỉ 0.079 – 0.110 in)

Áp lực tại đầu phun: 0.3 - 0.4 MPa (Xấp xỉ 3 - 4 bar; 44 - 58 p.s.i.)

SƠN PHUN KHÍ NÉN

Dung môi pha sơn: THINNER 20-05

% Pha dung môi: 0 - 2%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

Cỡ béc phun: Xấp xỉ 0.48 mm (0.019 in)

Áp lực tại đầu phun: 8.0 - 12.0 MPa (Xấp xỉ 80 - 120 bar; 1161 - 1741 p.s.i.)

Chổi cọ

Dung môi pha sơn: THINNER 20-05

% Pha dung môi: 0 – 2%

Dung môi xúc rửa: THINNER 20-05

THÔNG TIN BỔ SUNG

Bảng thời gian phủ lớp kế tiếp với độ dày khô lên tới 35 µm (1.4 mils)			
Phủ với...	Khoảng thời gian	5°C (41°F)	20°C (68°F)
itself	Tối thiểu	32 giờ	24 giờ
	Tối đa	Unlimited	Unlimited

Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên tới 35 µm (1.4 mils)	
Nhiệt độ bề mặt	Nhiệt độ bề mặt
5°C (41°F)	5 giờ
20°C (68°F)	3 giờ

ĐỀ PHÒNG AN TOÀN

- Đối với sơn và dung môi cho phép xem bảng an toàn 1430, 1431 và các thông số kỹ thuật an toàn vật liệu liên quan.
- Đây là lớp sơn gốc dung môi nên cần chú ý tránh hít bụi sơn hay mùi sơn cũng như tiếp xúc với màng sơn còn ướt và tránh để da, mắt tiếp xúc vào.

GIA TRỊ SỬ DỤNG TOÀN CẦU

Mục tiêu của hãng sơn PPG Protective and Marine Coatings là luôn cung cấp cùng một loại sản phẩm trên toàn thế giới, thỉnh thoảng có những hiệu chỉnh nhỏ nhằm phù hợp với từng điều lệ hoặc qui định chung của từng vùng hoặc từng nước.